

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

<b>A. Các quy định chung</b>	
<b>E-ĐKC 1.4</b>	Chủ đầu tư là: <b>Phòng Kinh tế xã Hưng Nhượng. Địa chỉ: Ấp Hưng Hòa Tây, xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long</b>
<b>E-ĐKC 1.7</b>	Công trình bao gồm + Tên gói thầu: Thi công xây dựng công trình + Tên công trình: Đường ĐX.02, xã Tân Thanh cũ (đoạn từ chùa Quy Thuận đến QL.57C). + Địa điểm: Xã Hưng Nhượng, tỉnh Vĩnh Long.
<b>E-ĐKC 1.10</b>	Địa điểm Công trường tại tỉnh Vĩnh Long và được xác định trong Bản vẽ đính kèm
<b>E-ĐKC 1.16</b>	Ngày hoàn thành là: 250 ngày (dự kiến)
<b>E-ĐKC 1.17</b>	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: 250 ngày (dự kiến)
<b>E-ĐKC 1.18</b>	Ngày khởi công là: ngày 04/5/2026 (dự kiến).
<b>E-ĐKC 1.19</b>	Nhà thầu là: ___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
<b>E-ĐKC 1.29</b>	- Tư vấn quản lý dự án: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]; - Tư vấn giám sát là: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát];
<b>E-ĐKC 2.1</b>	Hoàn thành từng phần: không có.
<b>E-ĐKC 2.3(i)</b>	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Bảo lãnh thực hiện hợp đồng.
<b>E-ĐKC 5.2</b>	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: <b>5%</b> giá hợp đồng. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến

	<p><i>khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</i></p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm <b>07 ngày</b> trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p>
<b>E-ĐKC 5.4</b>	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Không chậm hơn 30 ngày kể từ khi công trình được bàn giao, nghiệm thu, đồng thời nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định
<b>E-ĐKC 8.2(d)</b>	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
<b>E-ĐKC 8.8(a)</b>	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
<b>E-ĐKC 8.11</b>	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 15 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
<b>E-ĐKC 9.3</b>	Nhà thầu đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
<b>E-ĐKC 11.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: không áp dụng.
<b>E-ĐKC 11.2</b>	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 0% giá hợp đồng [ <i>Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT</i> ].
<b>E-ĐKC 11.4</b>	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ không áp dụng.
<b>E-ĐKC 19.1</b>	Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với

	người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu....
<b>E-ĐKC 20.1(a)</b>	Thời gian bảo hành công trình $\geq 365$ ngày, kể từ ngày ____ tháng ____ năm ____
<b>E-ĐKC 21</b>	Thông tin về Công trường là: Đường ĐX.02, xã Tân Thanh cũ (đoạn từ chùa Quy Thuận đến QL.57C).
<b>E-ĐKC 24</b>	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: ngày 04/5/2026 (dự kiến).
<b>E-ĐKC 27.2</b>	Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày. Giải quyết tranh chấp: Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: Trọng tài kinh tế nơi triển khai gói thầu, Bên nào thua kiện phải chịu án phí và các chi phí phát sinh khác.
<b>B. Quản lý thời gian</b>	
<b>E-ĐKC 28</b>	- Ngày khởi công: ngày 04/5/2026 (dự kiến) - Ngày hoàn thành dự kiến: ngày 15/01/2027 (ngày hoàn thành dự kiến).
<b>E-ĐKC 29.1</b>	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 07 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
<b>E-ĐKC 29.4</b>	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 07 ngày - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật 10.000.000 VND.
<b>E-ĐKC 30.7</b>	Các trường hợp khác: Theo quy định.
<b>C. Quản lý chất lượng</b>	
<b>E-ĐKC 33.2</b>	Vật tư, máy móc, thiết bị: Theo quy định.
<b>D. Quản lý chi phí</b>	
<b>E-ĐKC 40</b>	Loại hợp đồng: Trọn gói.

<b>E-ĐKC 41.1</b>	Giá hợp đồng: “Cố định”
<b>E-ĐKC 42.1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạm ứng: sẽ được cụ thể khi hoàn thiện hợp đồng.</li> <li>- Thời gian tạm ứng: sẽ được cụ thể khi hoàn thiện hợp đồng ___ ngày tháng năm 2026 [dự kiến].</li> </ul>
<b>E-ĐKC 44.1</b>	Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. Theo Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 về quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng và Thông tư 02/2023/TT-BXD ngày 03/03/2023 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng xây dựng.
<b>E-ĐKC 45</b>	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng</p>
<b>E-ĐKC 46.1</b>	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%
<b>E-ĐKC 47.1(d)</b>	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Các trường hợp được sửa đổi hợp đồng gắn với quyền và nghĩa vụ của các bên có liên quan đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
<b>E-ĐKC 47.7</b>	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % giá trị giảm giá hợp đồng.
<b>E-ĐKC 49.1</b>	Mức phạt: Trường hợp B không hoàn thành công trình đúng thời hạn đã cam kết trong hợp đồng do nguyên nhân chủ quan thì bị phạt 2% giá trị phần hợp đồng kinh tế bị vi phạm trong thời gian chậm 10 ngày đầu tiên, phạt thêm 1% giá trị phần hợp đồng kinh tế bị vi phạm mỗi đợt (10 ngày) tiếp theo cho đến mức tổng số các lần phạt bằng 12% giá trị phần hợp đồng kinh tế bị vi phạm, Trường hợp bên B không đảm bảo chất lượng xây lắp, thi công không đúng yêu cầu kỹ thuật, ngoài phần phải chịu bù đắp mọi tổn thất (bồi thường thiệt hại) do việc sửa chữa lại, phải chịu phạt đến 12% giá trị khối lượng phần không đảm bảo chất lượng, Ngoài ra Nhà thầu còn bị phạt theo những thỏa thuận khác trong quá trình thực hiện Hợp đồng (nếu có).

<b>E-ĐKC 49.2</b>	Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;
<b>E-ĐKC 49.3</b>	Thưởng hợp đồng: "không áp dụng".
	<b>E. Kết thúc hợp đồng</b>
<b>E-ĐKC 54</b>	Thời gian bàn giao công trình: ngày 15/01/2027 (dự kiến).
<b>E-ĐKC 55.1</b>	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: ngày 15/02/2027 (dự kiến).
<b>E-ĐKC 55.2</b>	Số tiền giữ lại: <b>173.000.000 VND.</b>
<b>E-ĐKC 56.1(a)</b>	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong <b>30 ngày</b> kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.